

Đồng Nai, ngày 22 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách địa phương thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai).

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 164/QĐ-SCT ngày 30/6/2025 của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai về phân bổ dự toán ngân sách địa phương thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách địa phương thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai) (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các Phòng chuyên môn, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường, các bộ phận và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Công Thương (báo cáo);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, TCHC.

CHI CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Văn Phúc



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Kèm theo Quyết định số: 130/QĐ-QLTT ngày 22/7/2025
của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước. Trong đó	37.728
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	
2	Kinh phí thực hiện không tự chủ	37.728
3	Kinh phí nghiên cứu KHCN	
	<u>Chi tiết theo loại chi</u>	
1	Chi quản lý nhà nước: Loại 340 - Khoản 341	37.728
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	
1.2	Kinh phí thực hiện không tự chủ, trong đó:	37.728
	<i>Kinh phí giải quyết chế độ chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ)</i>	37.728